

Sóp Cộp, ngày 21 tháng 9 năm 2023

Số: 02/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 13/9/2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2023 /TLST-DS ngày 16/8/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Vũ Quốc T**. Nơi cư trú: Tổ dân phố x thị trấn S1, huyện S1, tỉnh Sơn La. Số định danh cá nhân: 033059xxxxxx.

- Bị đơn: Chị **Hoàng Thị T**. Nơi cư trú: Bản H, xã S, huyện S, tỉnh Sơn La. Số định danh cá nhân: 014190xxxxxx.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Hoàng Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho ông Vũ Quốc T số tiền vay nợ từ năm 2017 tính đến ngày 13/9/2023 như sau:

- Nợ gốc: 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng). Tiền lãi: 72.000.000 đồng (bảy mươi hai triệu đồng). Tổng nợ gốc và lãi là 132.000.000 đồng (một trăm ba mươi hai triệu đồng). Chị B không phải trả lãi cho ông T tính từ ngày 14/9/2023.

- Phương thức trả tiền: Trước ngày 15 hằng tháng tính từ tháng 10/2023, mỗi tháng chị B phải trả cho ông T 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của ông T số 1451007xxxxxx tại Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình.

- Nếu chị B vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì ông T có quyền yêu cầu chị B phải trả ngay toàn bộ số tiền nợ còn lại vào tháng tiếp theo. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với số tiền phải thi hành cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự (10%/năm) trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.2. Về án phí: Chị Hoàng Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 3.300.000 đồng (*ba triệu ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Ông Vũ Quốc T được trả lại 4.165.000 đồng (*bốn triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0002469 ngày 16/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp;
- Chi cục THADS huyện Sốp Cộp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nam